

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

Biểu mẫu 21
(Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT)

THÔNG BÁO

**Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm,
trung cấp sư phạm năm học 2021-2022**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí /1SV/năm, năm học 2021-2022	Dự kiến Học phí /1SV của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình đại trà			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
4	Cao đẳng sư phạm: - Ngành Giáo dục Mầm non <i>(áp dụng đối với sinh viên tuyển mới từ năm 2021 theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, hoặc đào tạo theo nhu cầu xã hội)</i>	Triệu đồng/năm	7,8	30,0 hoặc mức trần học phí theo quy định Nhà nước nếu thấp hơn
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
6	Cao đẳng ngoài sư phạm			
	- Ngành Công tác xã hội	Triệu đồng/năm	7,0	24,0 hoặc mức trần học phí theo quy định Nhà nước nếu thấp hơn
	- Ngành Kỹ thuật chế biến món ăn	Triệu đồng/năm	9,0	30,0 hoặc mức trần học phí theo quy định Nhà nước nếu thấp hơn
7	Trung cấp ngoài sư phạm			
	- Ngành Kỹ thuật chế biến món ăn	Triệu đồng/năm	8,0	12,0

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí /1SV/năm, năm học 2021-2022	Dự kiến Học phí /1SV của cả khóa học
II	Học phí chính quy chương trình khác			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
III	Học phí hình thức vừa làm vừa học			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Cao đẳng sư phạm			
	- Ngành GDMN	Triệu đồng/năm	8,5	30,5 hoặc mức trần học phí theo quy định Nhà nước nêu thấp hơn
3	Trung cấp sư phạm			
IV	Tổng thu năm 2020	Tỷ đồng		
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	31,120	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	5,758	
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ	Tỷ đồng	0	
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	8,199	

TP.HCM, ngày 10 tháng 6 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Nguyên Bình